

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 66/2022/HS-ST
Ngày 20 - 9 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Thủy

Bà Hoàng Thị Len

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Trần Thị Tuyết Trinh - Thư ký
TAND tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa tại
điểm cầu trung tâm:** Ông Vũ Thuần Long - Kiểm sát viên.

- Thư ký Tòa án tại điểm cầu thành phần: ông Trần Thanh Chương – Thư
ký TAND tỉnh Thái Bình.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm - Tòa án nhân dân tỉnh
Thái Bình và điểm cầu thành phần - Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; xét xử
sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2022/TLST-HS
ngày 18 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
63/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với:

Bị cáo: TẠ VĂN H sinh ngày 10/10/1978, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn
A, xã Q, huyện Q1, tỉnh Thái Bình; giới tính: Nam, quốc tịch: Việt Nam; dân tộc:
Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con
ông Tạ Văn B (đã chết) và bà Đinh Thị B1; vợ là chị Nguyễn Thị Bích T (đã ly hôn);
có 01 con sinh năm 2003.

- Tiền sự: không;

- Tiền án: 5 tiền án.

+ Ngày 25/3/2003, Tạ Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; bị Tòa
án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 48 tháng tù, thời hạn tù
tính từ ngày 27/3/2003 và phạt bổ sung 10.000.000 đồng về tội “Tàng trữ trái phép
chất ma túy” (Bản án số 105/HSST ngày 26/6/2003). Ngày 28/4/2005, chấp hành
xong hình phạt tù. Đến tháng 10/2008, được miễn toàn bộ tiền phạt còn chưa nộp.

+ Ngày 16/10/2006, Tạ Văn H có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt
tài sản, bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 21 tháng tù
về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2006

và bị buộc bồi thường cho người bị hại 2.500.000 đồng (Bản án số 63/2007/HSST ngày 22/3/2007). Ngày 15/9/2008, chấp hành xong hình phạt tù nhưng đến nay, Tạ Văn H chưa bồi thường cho người bị hại.

+ Ngày 10/6/2009, Tạ Văn H có hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2009 về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 92/2009/HSST ngày 16/9/2009). Ngày 11/6/2012, chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 20/01/2014, Tạ Văn H có hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2014 về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 78/2014/HSST ngày 06/5/2014). Ngày 21/7/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 14/10/2018, Tạ Văn H có hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2018 về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 03/2019/HS-ST ngày 21/01/2019). Ngày 19/10/2021, chấp hành xong hình phạt tù.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2022, đến ngày 06/4/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (có mặt).

Người bào chữa: ông **Phạm Văn H1** – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư T1, Đoàn Luật sư tỉnh Thái Bình; Địa chỉ: Số Z đường T2, tổ Z1, phường Đ, thành phố T1, tỉnh Thái Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/3/2022, bị cáo Tạ Văn H đang điều khiển xe máy BKS 15B2-ZZZ.ZZ trên đường trục thôn S, xã Q, huyện Q1, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Thái Bình kết hợp với Công an huyện Quỳnh Phụ, dừng xe để kiểm tra vì có tin báo bị cáo H hoạt động tội phạm về ma túy. Bị cáo H đã tự nguyện lấy tại túi quần bên phải phía trước đang mặc ra giao nộp cho cơ quan công an 01 túi nilon trong suốt, có mép cài viền, mở ra bên trong có 10 túi nilon trong suốt, bên trong đều chứa chất bột màu trắng, dạng cục; bị cáo H khai đó là ma túy loại Heroine. Cơ quan điều tra đã quyết định tạm giữ bị cáo và quản lý toàn bộ số ma túy mà bị cáo giao nộp cùng 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã cũ, 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu đen, đeo biển kiểm soát: 15B2-ZZZ.ZZ; tiến hành khám xét chiếc xe máy đeo biển kiểm soát: 15B2-ZZZ.ZZ và chỗ ở của Tạ Văn H tại thôn A, xã Q, huyện Q1, tỉnh Thái Bình không phát hiện thấy đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Quá trình điều tra, bị cáo Tạ Văn H khai: Khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo đi đến khu vực đường tàu thuộc địa phận quận L, thành phố Hải Phòng mua của một

người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 túi ma túy loại Heroine với giá 12.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất ma túy vào túi quần rồi đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo mang theo túi ma túy trên rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 15B2-ZZZ.ZZ đi tìm người mua để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện, bị cáo đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy. Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu đen - bạc, đeo biển kiểm soát 15B2-ZZZ.ZZ là do ông Tạ Văn B là bố đẻ của bị cáo mua; bị cáo không biết ông B mua xe của ai. Sau khi ông B chết, bị cáo sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi lại. Khi bị cáo sử dụng chiếc xe này, không có giấy đăng ký xe, giấy tờ mua bán xe; bị cáo không sửa chữa, thay thế gì về máy móc và biển số. Còn chiếc điện thoại H dùng để liên lạc với bạn bè, người thân, không dùng vào việc trao đổi, mua bán ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã tiến hành trưng cầu giám định và xác minh đối với những vật chứng quản lý, niêm phong khi bắt quả tang bị cáo Tạ Văn H, kết quả như sau:

- Tại bản Kết luận giám định số 101/KL-KTHS(MT) ngày 01/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “*Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Tạ Văn H là ma túy loại Heroine, có khối lượng 31,6226 gam*”.

- Tại bản Kết luận giám định số 37/KL-PC09(KT) ngày 04/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: tại thời điểm giám định 01 (một) xe mô tô, dán nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu đen - bạc, đeo biển kiểm soát 15B2-ZZZ.ZZ; hàng chữ, chữ số RLCS5C640 AY322560 đóng trên khung xe không bị tẩy xóa, sửa chữa, đục lại; hàng chữ, chữ số 5C64-322566 đóng trên thân máy không bị tẩy xóa, sửa chữa, đục lại.

- Tại Thông báo về kết quả tra cứu xe vật chứng ngày 07/4/2022 của Phòng PC04 Công an tỉnh Thái Bình về chiếc xe máy biển kiểm soát 15B2-ZZZ.ZZ; số khung: RLCS5C640 AY322560; số máy: 5C64-322566. Kết quả tra cứu: không có trong dữ liệu vật chứng.

- Tại Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 08/4/2022 của Phòng PC08 Công an tỉnh Thái Bình:

- + Biển số 15B2-ZZZ.ZZ: chủ xe: Đoàn Văn N, địa chỉ: 1 Lô 2M/Bảng S/Dầu, HB,HP. Số máy: HC12E7198238, số khung: RLHHC1258FY198202.

- + Biển số: 16R1-ZZZZ: chủ xe: Nguyễn Thị H2; địa chỉ: xóm B2, T3, TN, HP; số máy: 5C64-322566, số khung: RLCS5C640AY322560.

- Bà Nguyễn Thị H2 sinh năm 1975, trú tại: thôn B2, xã T3, huyện T4, thành phố Hải Phòng khai: Năm 2010, bà mua mới 01 chiếc xe nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 16R1-ZZZZ, số khung: RLCS5C640AY322560, số máy: 5C64-322566; với giá 20.000.000 đồng và làm thủ tục đăng ký xe mang tên bà nhưng năm 2014, bà đã bán chiếc xe này cho một người không quen biết với giá 10.000.000 đồng.

- Ông Đoàn Văn N sinh năm 1975, trú tại: số Z2, lô Z3 mặt bằng, phường S1, quận H3, thành phố Hải Phòng khai: Năm 2016, ông mua mới chiếc xe máy BKS 15B2-ZZZ.ZZ, số máy: HC12E7198238, số khung: RLHHC1258FY198202 với giá 20.000.000 đồng và làm thủ tục đăng ký mang tên ông. Năm 2016, ông bị mất chiếc xe này nhưng không trình báo với cơ quan công an.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã chuyển số ma túy sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 101/KL-KTHS(MT) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ theo hồ sơ vụ án để xử lý; còn đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu đen - bạc, đeo biển kiểm soát 15B2-ZZZ.ZZ chưa đủ căn cứ để xử lý nên cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo vào khoảng 12 giờ ngày 31/3/2022 tại khu vực đường tàu, thành phố Hải Phòng, bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

Cáo trạng số 60/CT-VKSTB ngày 17/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố Tạ Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Tạ Văn H khai: Do bị cáo mắc nghiện ma túy nên vào lúc khoảng 12 giờ ngày 31/3/2022, bị cáo đi đến khu vực đường tàu thuộc địa phận quận L, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 12.000.000 đồng Heroine. Người đàn ông đó đưa cho bị cáo 01 túi nilon, bị cáo mở ra thấy bên trong có 10 túi nilon nhỏ chứa Heroine, bị cáo cất ma túy vào túi quần rồi đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo mang theo túi ma túy rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát: 15B2-ZZZ.ZZ đi trên trục thôn S, xã Q thì bị công an bắt giữ, bị cáo đã giao nộp toàn bộ số ma túy cho Công an. Quá trình điều tra, trong khi lấy lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo bị 4-5 người công an đánh và ép cung nên bị cáo đã khai là bị cáo mang ma túy đi bán chứ thực tế bị cáo mua ma túy để sử dụng cho bản thân vì bị cáo bị mắc nghiện từ nhiều năm; khi bị cáo ra trại, thì người thân của bị cáo cho tiền bị cáo để chi tiêu, nhưng bị cáo đã dùng để mua ma túy về để sử dụng dần; bị cáo sợ để ở nhà bị mất nên bị cáo mang theo người, nếu có người hỏi mua thì bị cáo sẽ bán kiếm lời, nhưng chưa kịp sử dụng và cũng chưa bán cho ai thì bị Công an bắt. Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét tình tiết này và xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo vì bố đẻ bị cáo là ông Tạ Văn B có tham gia kháng chiến, được tặng thưởng huân chương kháng chiến.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: đề nghị tuyên bố bị cáo Tạ Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Về hình phạt: đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Tạ Văn H từ 16 năm đến 17 năm tù.

+ Về xử lý vật chứng: đề nghị xử lý theo Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Về án phí: bị cáo phải chịu án phí Tòa án theo quy định.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ; tuy nhiên khi quyết định hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt vì bị cáo đã thành khẩn khai báo và bổ đề của bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3; mặc dù trong hồ sơ không có giấy chứng nhận ông B được tặng thưởng huân chương nhưng tình tiết này đã được Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ áp dụng tại Bản án số 03/2019/HS-ST ngày 21/01/2019.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng:

Mặc dù tại phiên tòa, bị cáo Tạ Văn H khai là quá trình điều tra, bị cáo bị Công an đánh và ép cung nhưng bị cáo không xác định được cụ thể vào thời điểm nào, Điều tra viên nào đã đánh, ép cung bị cáo. Toàn bộ Biên bản ghi lời khai do Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy lập, Biên bản hỏi cung bị can do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập cũng như do Kiểm sát viên lập đều thể hiện: bị cáo được giải thích quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 60 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo đều được hỏi về tình trạng sức khỏe, tinh thần như thế nào, có thể làm việc với Điều tra viên hoặc Kiểm sát viên được không, bị cáo đều trả lời: tinh thần tỉnh táo, có thể làm việc được; bị cáo không có bất kỳ khiếu nại, thắc mắc gì; nội dung bị cáo khai phù hợp với bản tự khai/bản tường trình do bị cáo tự viết. Lời khai của những người chứng kiến đều thể hiện việc họ chứng kiến bị cáo H khai báo về hành vi phạm tội của mình là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Như vậy, lời khai của bị cáo về việc bị ép cung là không có căn cứ; các Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy, lời khai của bị cáo Tạ Văn H tại phiên tòa cũng như lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, bị cáo đều thừa nhận vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 31/3/2021, bị cáo cất giấu trong túi quần 10 gói ma túy loại Heroine. Tại phiên tòa, bị cáo có thay đổi lời khai, bị cáo khai là cất giấu ma túy trong túi quần vừa để sử dụng cho bản thân, vừa để bán nhưng lời khai của bị cáo tại Biên bản hỏi cung bị can (Bút lục số 106, 107, 110, 111, 112, 113) bị cáo khai: Do điều kiện kinh tế quá khó khăn nên ngày 31/3/2022, bị cáo đi mua ma túy và mang theo ra khu vực đường trục thôn S, xã Q để tìm khách bán,...từ khi ra trại đến nay bị cáo không sử dụng bất kỳ loại ma túy nào. Bị cáo còn khai rõ: Bị cáo sẽ bán số ma túy trên với giá 13.000.000 đồng. Như vậy lời khai của bị cáo: mua ma túy để sử dụng cho bản thân là không có căn cứ.

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra (Bút lục từ số 100 đến số 120 phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 31/3/2022 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập tại trụ sở Công an xã Q, huyện Q1, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 11, 12); Các biên bản tạm giữ, niêm phong chất nghi là ma túy thu giữ của Tạ Văn H do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 18 giờ 30 phút ngày 31/3/2022 tại trụ sở Công an xã Q, huyện Q1, tỉnh Thái Bình (Bút lục từ số 35 đến số 37); Kết luận giám định số 101/KL-KTHS(MT) ngày 01/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 40); Lời khai của người chứng kiến là anh Nguyễn Bá P, sinh ngày 09/10/1972, trú tại thôn B3, xã Q, huyện Q1 và anh Ngô Đức A1, sinh ngày 05/3/1977, trú tại thôn A, xã Q, huyện Q1, tỉnh Thái Bình (Bút lục từ số 121 đến số 130). Vì vậy có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 31/3/2022, tại trục đường thôn thuộc địa phận thôn S, xã Q, huyện Q1, tỉnh Thái Bình, Tạ Văn H, sinh ngày 10/10/1978, trú tại thôn A, xã Q, huyện Q1 có hành vi cất giấu trái phép 31,6226 gam ma túy loại Heroine tại túi quần bên phải phía trước đang mặc, mục đích để bán cho người khác kiếm lời.

[3] Tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Có tổ chức;*
- b) Phạm tội 02 lần trở lên;*
- c) Đối với 02 người trở lên;*
- d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;*
- đ) Lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;*
- e) Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội hoặc bán ma túy cho người dưới 16 tuổi;*
- g) Qua biên giới;*

h) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;

i) *Heroin*, *Cocaine*, *Methamphetamine*, *Amphetamine*, *MDMA* hoặc *XLR-11* có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

k) Lá cây côca; lá khát (lá cây *Catha edulis*); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;

l) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 200 kilôgam;

m) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

n) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam;

o) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 100 mililit đến dưới 250 mililit;

p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;

q) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 05 kilôgam;

b) *Heroin*, *Cocaine*, *Methamphetamine*, *Amphetamine*, *MDMA* hoặc *XLR-11* có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

c) Lá cây côca; lá khát (lá cây *Catha edulis*); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 25 kilôgam đến dưới 75 kilôgam;

d) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 200 kilôgam đến dưới 600 kilôgam;

đ) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 150 kilôgam;

e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 100 gam đến dưới 300 gam;

g) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 250 mililit đến dưới 750 mililit;

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng 05 kilôgam trở lên;

b) *Heroin*, *Cocaine*, *Methamphetamine*, *Amphetamine*, *MDMA* hoặc *XLR-11* có khối lượng 100 gam trở lên;

c) Lá cây côca; lá khát (lá cây *Catha edulis*); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng 75 kilôgam trở lên;

d) Quả thuốc phiện khô có khối lượng 600 kilôgam trở lên;

đ) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng 150 kilôgam trở lên;

e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng 300 gam trở lên;

g) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích 750 mililit trở lên;

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[4] Hành vi của bị cáo Tạ Văn H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo biết rõ: Tệ nạn ma túy là hiểm họa của các quốc gia, dân tộc trên toàn thế giới; là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS; hậu quả, tác hại do tệ nạn ma túy gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế - xã hội và an ninh trật tự của đất nước. Đảng và nhà nước ta đã có nhiều biện pháp để phòng chống tác hại của ma túy và đặt ra chế tài xử lý nghiêm khắc đối với tội phạm về ma túy và chính bị cáo cũng đã từng đã nhiều lần bị kết án và bị phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và một số loại tội phạm khác nhưng sau khi ra trại bị cáo không chịu rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, không chịu làm ăn lương thiện mà vì hám lợi bất chính nên bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, gieo rắc cái chết trắng cho đồng loại, cho thấy bị cáo là người có nhân thân rất xấu, rất coi thường pháp luật.

[6] Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là “Tái phạm nguy hiểm” nhưng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, bị cáo có bổ đề được tặng thưởng huân chương kháng chiến.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt

bị cáo Tạ Văn H với mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian dài đồng thời cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; vừa để nhằm trừng trị bị cáo, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; vừa để giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm nói chung, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số lượng ma túy còn lại sau giám định là 31,0287g Heroine cùng bao gói được niêm phong trong 01 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 101/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ là tài sản hợp pháp của bị cáo; không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Tạ Văn H 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2022.

- Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

3. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định là 31,0287g Heroine cùng bao gói được niêm phong trong 01 phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 101/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Trả lại cho bị cáo Tạ Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ.

(Các vật chứng trên đang được quản lý tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình với Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Bình).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức

thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Tạ Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Tạ Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh